

Số: 265/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 06 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 363/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: Số 79C, khu phố M, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Số 79C, khu phố M, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Văn T có 02 con chung tên Nguyễn Hồng N, sinh ngày 07/7/1991 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 25/8/1993 (các con đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Văn T tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Văn T khai nợ chung không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Phạm Thị M nhận nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003460 ngày 06/10/2020 của chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT hoàn lại cho bà Phạm Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT
- CCTHADS TP BT;
- Các đương sự;
- UBND phường PK;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang